

Số: 2787/TCT-CS

V/v: khấu trừ tiền hỗ trợ vào
các khoản thuế phải nộp.

Hà Nội, ngày 23 tháng 7 năm 2014

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa.

Trả lời công văn số 1075/CT-THDT ngày 6/5/2014 của Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa về việc khấu trừ tiền hỗ trợ doanh nghiệp được hưởng theo Quyết định số 66/2011/QĐ-TTg vào các khoản thuế phải nộp, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại Điểm 17.7 Mục II Thông tư liên tịch số 03/2012/TTLT-BKHĐT-BNNPTNT-BTC ngày 5/6/2012 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định số 147/2007/QĐ-TTg và Quyết định số 66/2011/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định:

“17.7. Khấu trừ tiền hỗ trợ vào các khoản thuế như sau:

a) Mức khấu trừ là: 30% trên tổng mức được hỗ trợ.

b) Thời gian được khấu trừ: trong vòng 5 năm.

c) Việc khấu trừ được thực hiện hàng năm, doanh nghiệp tự xác định mức được khấu trừ và đưa vào báo cáo quyết toán thuế hàng năm của doanh nghiệp và tự chịu trách nhiệm về tính chính xác của bản báo cáo quyết toán thuế. Giá trị được khấu trừ trong năm nếu chưa được kê khai khấu trừ trong Bản báo cáo quyết toán thuế của năm tài chính đó thì được khấu trừ vào năm tài chính tiếp theo.

Hàng năm khi xác định mức khấu trừ, doanh nghiệp phải gửi Bản xác nhận số tiền được khấu trừ của cơ quan thuế cho BQLDA cấp tỉnh để tổng hợp và theo dõi.”

Tại điểm 9.2 phần C Tờ khai Quyết toán thuế TNDN số 03/TNDN ban hành kèm theo Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 6/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về quản lý thuế có chỉ tiêu C14 là: “Số thuế TNDN được miễn, giảm không theo Luật thuế TNDN”.

Tại khoản 7 Điều 12 Thông tư số 156/2013/TT-BTC quy định về khai thuế TNDN đối với doanh nghiệp có cơ sở sản xuất hạch toán phụ thuộc hoạt động tại địa bàn tỉnh khác với địa bàn nơi đơn vị đóng trụ sở chính:

“Doanh nghiệp tại nơi đóng trụ sở chính có trách nhiệm khai thuế, nộp thuế TNDN đối với số thuế thu nhập phát sinh tại trụ sở chính và tại cơ sở sản xuất hạch toán phụ thuộc theo mẫu số 01-1/TNDN (đối với khai tạm tính quý) và theo mẫu số 03-8/TNDN (đối với khai quyết toán năm) cho cơ quan thuế quản lý trụ sở chính đồng thời gửi một bản cho các cơ quan thuế quản lý các cơ sở sản xuất hạch toán phụ thuộc.

a) Thủ tục luân chuyển chứng từ giữa Kho bạc và cơ quan thuế

Căn cứ số thuế TNDN được tính nộp tại nơi có trụ sở chính và các cơ sở sản xuất hạch toán phụ thuộc trên phụ lục số 01-1/TNDN (đối với khai tạm tính quý)

và phụ lục số 03-8/TNDN (đối với khai quyết toán năm), doanh nghiệp lập chứng từ nộp thuế TNDN cho địa phương nơi có trụ sở chính và từng địa phương nơi có cơ sở sản xuất hạch toán phụ thuộc. Trên chứng từ nộp thuế phải ghi rõ nộp vào tài khoản thu ngân sách nhà nước tại Kho bạc Nhà nước đồng cấp với cơ quan thuế nơi trụ sở chính đăng ký kê khai thuế và địa phương nơi có cơ sở sản xuất hạch toán phụ thuộc. Kho bạc Nhà nước nơi đóng trụ sở chính chuyển tiền và chứng từ thu ngân sách nhà nước cho Kho bạc Nhà nước liên quan để hạch toán thu ngân sách nhà nước phần thuế của cơ sở sản xuất hạch toán phụ thuộc.

b) Quyết toán thuế

Doanh nghiệp khai quyết toán thuế TNDN tại nơi đóng trụ sở chính, số thuế TNDN còn phải nộp được xác định bằng số thuế TNDN phải nộp theo quyết toán trừ đi số đã tạm nộp tại nơi đóng trụ sở chính và tạm nộp tại nơi có các cơ sở sản xuất phụ thuộc. Số thuế TNDN còn phải nộp hoặc hoàn khi quyết toán cũng được phân bổ theo đúng tỷ lệ tại nơi đóng trụ sở chính và tại nơi có các cơ sở sản xuất phụ thuộc.”

Ngày 09/06/2014, Tổng cục Thuế có công văn số 2126/TCT-KK gửi Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn về việc kê khai, nộp thuế, luân chuyển chứng từ nộp thuế đối với cơ sở sản xuất phụ thuộc ở địa phương khác nơi cơ sở kinh doanh đóng trụ sở chính.

Theo báo cáo của Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa tại công văn số 1075/CT-THDT nêu trên thì Chi nhánh Nhà máy chế biến gỗ công nghiệp Thành Nam (Chi nhánh Nhà máy) là cơ sở sản xuất hạch toán phụ thuộc của Công ty TNHH xây dựng và thương mại Thành Nam, hoạt động tại địa bàn tỉnh khác (Thanh Hóa) với địa bàn Công ty Thành Nam đóng trụ sở chính (Ninh Bình).

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Chi nhánh Nhà máy chế biến gỗ công nghiệp Thành Nam đủ điều kiện được khấu trừ tiền hỗ trợ chi phí vận chuyển sản phẩm vào các khoản thuế phải nộp theo Quyết định số 147/2007/QĐ-TTg ngày 10/9/2007, Quyết định số 66/2011/QĐ-TTg ngày 9/12/2011 của Chính phủ thì Công ty TNHH xây dựng và thương mại Thành Nam xác định số tiền hỗ trợ Chi nhánh Nhà máy được hưởng và có thể khai vào chi tiêu “Số thuế TNDN được giảm trong kỳ không theo Luật thuế TNDN (Mã chi tiêu C14)” - Tờ khai quyết toán TNDN số 03/TNDN khi khai, quyết toán thuế TNDN năm, đồng thời xác định số thuế TNDN phải nộp của Chi nhánh Nhà máy theo mẫu 03-8/TNDN và thực hiện thủ tục lập các chứng từ nộp thuế TNDN vào NSNN theo quy định tại khoản 7 Điều 12 Thông tư số 156/2013/TT-BTC nêu trên.

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa biết./.✓

Nơi nhận: ✓

- Như trên;
- Vụ PC, CST, ĐT (BTC);
- Vụ PC, KK (TCT);
- Lưu: VT, CS (2b).✓

KT TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

Cao Anh Tuấn